

Trạm Viện Lúa ĐBSCL (Từ ngày 20/12/2021 đến ngày 27/12/2021)

	20/12/2021	21	22	23	24	25	26	27/12/2021	Tổng cộng
Rầy nâu	961	264	137	104	102	22	58	35	1683
Rầy lưng trắng	123	76	18	42	43	9	17	16	344
Rầy xanh đuôi đen	14	8	1	4	4	4	9	3	47
Rầy zigzag	73	30	11	27	22	25	29	23	240
Bướm sâu cuốn lá	8	11	12	22	21	19	12	25	130
Bướm sâu đục thân	8	1	3	12	3	15	9	9	60
Sâu năn	107	72	18	22	13	18	21	4	275
Bướm sâu keo mùa thu	10	1	1	1	0	0	0	3	16
Bọ xít	1	0	2	0	0	0	1	0	4
Bọ xít mù xanh	334	439	87	228	377	246	166	125	2002
Kiến ba khoang	10	5	3	18	27	0	5	0	68
Bọ rùa	0	0	0	1	1	0	0	0	2
Bọ cánh cứng ba khoang	10	0	0	1	1	1	0	0	13
Bướm Creatonotos gangis	0	0	0	0	0	0	1	0	1
Bọ hung	0	0	0	2	0	0	1	0	3
Bọ cánh cứng Berosus sp.	67	31	46	25	18	12	31	83	313
Bướm đêm Parapoynx stagnalis	20	5	7	14	65	83	35	43	272
Bọ xít đen	3	1	1	1	0	0	0	1	7
Dế	6	7	5	10	9	15	22	16	90
Bọ hà	0	0	0	0	1	0	0	0	1
Bọ dừa	1	1	0	3	0	0	0	0	5
Ong ký sinh	0	0	1	0	1	2	2	0	6
Rầy Aster leaf hopper	2	0	0	0	0	1	1	1	5
Kiến cánh	3	10	6	7	1	1	15	1	44
Bọ nước Eretes sp.	16	4	4	7	6	8	10	18	73
Bướm sâu tơ	1	1	1	2	0	1	0	1	7
Muỗi nước xanh	196	170	146	190	94	36	56	107	995
Bướm sâu xanh sọc trắng	1	0	0	1	0	2	0	0	4
Bọ cánh cứng Agelastica alni	1	0	0	2	2	1	4	4	14
Bướm đêm Spoladea recurvalis	0	0	0	1	0	2	0	0	3
Ruồi hạc	37	29	9	14	24	41	11	29	194
Bọ đuôi kìm	0	0	0	1	0	0	0	0	1

Bướm đêm Sameodes cancellalis	1	1	0	0	0	0	1	2	5
Bướm sâu đục trái Conogethes unctiferalis	0	0	0	0	0	0	0	1	1
Bọ nước Hydrophilus triangularis	138	90	103	278	194	147	218	278	1446
Bướm đêm Hypsopygia nostralis	0	0	0	0	0	0	0	1	1
Bướm sâu keo mùa thu 2	1	0	0	2	0	1	1	0	5
Bướm đêm Herpetogramma licarsisalis	1	0	5	1	0	2	6	11	26
Bướm đêm Creatonotos transiens	0	0	0	1	0	0	0	1	2
Muỗi nước xám	97	80	161	283	29	8	11	51	720
Bọ xít nâu	5	1	0	0	0	0	1	0	7